

Số: 12/ 2017/QĐST-DS

A, ngày 05 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (viết tắt là VP); địa chỉ: L, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1984, trú tại: T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Ông Ngô Văn P, sinh năm 1981, trú tại: T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

(Văn bản ủy quyền ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V).

Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1989, trú tại: Thôn M, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (viết tắt là VP) và anh Phạm Văn D thỏa thuận:

Anh Phạm Văn D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc là 19.870.184 đ (mười chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn một trăm tám tư đồng) và số tiền lãi là 12,099,816đ (mười hai triệu không trăm chín mươi chín nghìn tám trăm mười sáu đồng), tổng cộng cả nợ gốc và lãi là 31,970,000 đ (ba mươi một triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

Cụ thể việc trả nợ: Mỗi tháng anh Phạm Văn D có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền là 3,000,000đ (ba triệu đồng) kể từ tháng 09/2017 và số tiền này sẽ được khấu trừ vào khoản nợ gốc 19,870,184 đ (mười chín triệu tám trăm bảy mươi nghìn một trăm tám tư đồng), khi anh D thanh toán trả hết khoản nợ gốc nêu trên như cam kết, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V sẽ miễn thanh toán cho anh Phạm Văn D toàn bộ khoản tiền lãi 12,099,816đ (mười hai triệu không trăm chín mươi chín nghìn tám trăm mười sáu đồng). Trong trường hợp anh Phạm Văn D không thực hiện đúng cam kết (mỗi tháng trả cho ngân hàng 3,000,000đ) thì anh Phạm Văn D phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V toàn bộ khoản nợ phải trả là 31,970,000đ (ba mươi một triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Phạm Văn D nhận nộp cả số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 799.000đ (bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho VP số tiền là 1.049.000đ (một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm mà VP đã nộp tại biên lai số 0002581 ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định này, người phải thi hành án (anh D) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Đinh Duy Việt